

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 241	ngày 09/6/2020
CÔNG	CHUYÊN
VĂN	Lãnh đạo CC.....
ĐẾN	Phòng.....
	Sao.....

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 10/ BKHC/ 2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu- Nhà máy bánh kẹo Hải Châu**

Địa chỉ: Khu Đồng Thủy- thôn Đông Khúc- xã Vĩnh Khúc- huyện Văn Giang- tỉnh Hưng Yên – Việt Nam.

Điện thoại: (84- 221) -3788283/3730373 Fax: (84- 221)-3997733/3788008

E-mail: phongkdtthaichau@gmail.com

Mã số chi nhánh : 0100114184-011

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP : 254/2017/NNPTNT-0321. Ngày cấp: 10 tháng 6 năm 2017. Nơi cấp : chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản .

II. Thông tin về sản phẩm :

1. Tên sản phẩm : **Nước Vị Dứa**

2. **Thành phần:** Nước RO, đường tinh luyện RE, xiro fructose, hương dứa tự nhiên, vitamin C, chất điều chỉnh độ axit (E330), sodium benzoate, màu thực phẩm (E110, E102)

Ingredients: Water RO , refined sugar RE, fructose syrup, pineapple flavor, vitamin C, acidity regulator (E330), sodium benzoate, certified food colour (E110, E102)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì :

- Chất liệu bao bì: Nước vị táo được đóng trong chai, bình nhựa đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Quy cách đóng chai : (300ml; 310ml; 320ml; 330ml; 340ml; 350ml; 360ml; 370ml; 380ml; 390ml; 400ml) / chai

5. Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger, khu 7, phường Thanh Miếu, TP Việt Trì, Phú Thọ, Việt Nam



III. Mẫu nhãn sản phẩm : (có nội dung nhãn dự thảo đính kèm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm :

- Theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm”.

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Theo văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y Tế về thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

- Theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành về “nhãn hàng hóa”

- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hội



Nội dung nhãn dự thảo

- Sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Châu

Địa chỉ: 15 Mạc Thị Bưởi - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: (84-24) -38621520 /36365592

Fax: (84-24) -38621520/36365594

- Tên sản phẩm : **Nước Vị Dứa**

2. **Thành phần:** Nước RO, đường tinh luyện RE, xiro fructose, hương dứa tự nhiên, vitamin C, chất điều chỉnh độ axit (E330), sodium benzoate, màu thực phẩm (E110, E102)

Ingredients: Water RO , refined sugar RE, fructose syrup, pineapple flavor, vitamin C, acidity regulator (E330), sodium benzoate, certified food colour (E110, E102)

2- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Dùng ngay sau khi mở nắp, ngon hơn khi để lạnh.

Bảo quản nơi khô ráo, tránh ánh nắng trực tiếp.

Đôi khi có hiện tượng lắng đọng tự nhiên, không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Thể tích thực: 350 ml

3- Sản xuất tại:

Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger, khu 7, phường Thanh Miếu, TP Việt Trì, Phú Thọ, Việt Nam.

4- Bảng thông tin dinh dưỡng:

Giá trị dinh dưỡng trong 100 ml Nutritinal information per 100 ml	
Năng lượng	30 - 40 kcal
Gluxit /Carbohydrate	7 g - 10 g
Đường	4 g – 6 g
Vitamin C	min 10 mg

- Hãy giữ sạch đường phố



Tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: chất lỏng, không có tạp chất.
- Màu sắc: màu sắc đặc trưng của sản phẩm
- Mùi vị: có mùi thơm đặc trưng, vị ngọt, không có mùi vị lạ

2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng đường tổng	g/100ml	4 - 6
2	Gluxit	g/100ml	7 - 10
3	Lipid	g/100ml	0
4	Protein	g/100ml	0
5	Vitamin C	mg/100ml	Min 10

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng vi sinh vật	CFU/ml	$\leq 10^2$
2	E.coli	CFU/ml	0
3	Coliform	CFU/ml	≤ 10
4	Nấm men, nấm mốc	CFU/ml	≤ 10
5	F.Steptocossi	CFU/ml	0
6	S.Perfingents	CFU/ml	0
7	P.Aeruginosa	CFU/ml	0
8	Staphynococcus Aureus	CFU/ml	0

4. Hàm lượng kim loại nặng :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	%	0,2
2	Hàm lượng asen (As)	mg/kg	0,1
3	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

Đã bao gồm mỗi bên 5 mili mép dán, dày PVC 40 mic

Phần không in lộ trong



172



Nước Dứa Top Drink
mang đến hương vị
Dứa tự nhiên, bổ sung
Vitamin C giúp làm
đẹp da tăng cường
năng lực tạo Collagen
trong cơ thể, thêm
đường chất tốt cho
sức khỏe.

Nước Dứa Top Drink
được sản xuất trên
dây chuyền công
nghệ hiện đại của
THÁI LAN.



SẢN PHẨM QUA:
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KEO HẢI CHÂU
Địa chỉ: B-Mộc Thị Bưởi - Hai Bà Trưng
Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: (84-24) - 38621520 / 36365592
Fax: (84-24) - 38621520 / 36365594
E-mail: phongkiet@haichau.com.vn
Website: http://www.haichau.com.vn

SẢN XUẤT TẠI:
CÔNG TY CP BIA RƯỢU
NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER
Địa chỉ: Khu 7, Phường Thành Miếu,
TP. Việt Trì, Phú Thọ, Việt Nam.

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 100 ML
NUTRITIONAL INFORMATION PER 100 ML

Năng lượng	30 - 40 kcal
Carbohydrate	7 g - 10 g
Đường	4 g - 6 g
Vitamin C	min 10 mg

Thành phần: Nước RO, đường tinh luyện
RE, xiro fructose, hương dứa tự nhiên,
vitamin C, chất điều chỉnh độ axit (E330),
sodium benzoate, màu thực phẩm (E110,
E102)
Ingredients: Water RO, refined sugar RE,
fructose syrup, pineapple flavor, vitamin C,
acidity regulator (E330), sodium benzoate,
certified food colour (E110, E102)

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản
Dùng ngay sau khi mở nắp, ngon hơn khi
uống lạnh.
Bảo quản nơi khô ráo, tránh ánh nắng trực
tiếp.
Đôi khi có hiện tượng lắng đọng tự nhiên,
không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản
phẩm.

Mọi sử dụng, ngày sản xuất, xem trên chai



MADE IN VIETNAM
Hình ảnh trên bao bì
chỉ mang tính chất minh họa



PINEAPPLE JUICE
THỰC TẾ THỰC
350 ML



PINEAPPLE JUICE
NET CONTENT
350 ML





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM



Số: F0520.005-06-HD

1. Tên mẫu thử: Nước Vị Dứa
2. Đơn vị yêu cầu thử nghiệm: CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU
3. Địa chỉ: 15 Mạc Thị Bưởi, Hai Bà Trưng, Hà Nội
4. Số lượng mẫu: 01
5. Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong bao bì kín
6. Ngày nhận mẫu: 18/05/2020
7. Thời gian thử nghiệm: 18/05-29/05/2020

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả
1.	<i>Gluxit</i>	%	TCVN 4594: 1988	8,6
2.	<i>Lipid</i>	%	TCVN 8103:2009	0
3.	<i>Protein</i>	%	AOAC 991.20	0
4.	<i>Tổng vi sinh vật</i>	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	<1,0x10 ²
5.	<i>Coliform</i>	CFU/g	TCVN 4882:2007	KPH
6.	<i>Nấm men, nấm mốc</i>	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH
7.	<i>E.Coli</i>	CFU/g	TCVN 6846:2007	KPH
8.	<i>F.Steptoocossi</i>	CFU/ml	TCVN 6189-2:1996	KPH
9.	<i>S.Perfingents</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005	KPH
10.	<i>P.Aeruginosa</i>	CFU/ml	TCVN 8881:2011	KPH
11.	<i>Staphynococcus Aureus</i>	CFU/ml	SMEWW 9213.B	KPH
12.	<i>Vitamin C</i>	mg/L	AOAC 967.21	22,5
13.	<i>Axit tổng</i>	g/100ml	Chuẩn độ điện thế	2,2
14.	Pb	mg/kg	TCVN 8126:2009	<0,01
15.	Cd			<0,01
16.	Hg			<0,01

Ghi chú: KPH: Không phát hiện

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN



Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2020
PHÒNG PHÂN TÍCH
THÍ NGHIỆM TỔNG HỢP ĐỊA LÝ

dm

TS. Dương Thị Lịm

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Phòng PTNTHTL.

3. Các chỉ tiêu in nghiêng chưa được công nhận vilas

4. Các chỉ tiêu đánh dấu * được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

5. Mẫu sẽ được hủy trong vòng 7 ngày (mẫu nước) và 20 ngày (mẫu khác) kể từ ngày trả kết quả nếu PPT không nhận được sự phản hồi nào của KH